



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐH K11 THI HẾT HỌC PHẦN KỲ 2 NĂM HỌC 2024-2025

Học phần: Kỹ năng tìm việc làm

STT	SBD	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Lớp HP	Phách	Điểm thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	000239	1101030739	Nguyễn Thị Hải	Uyên	12/05/2005	QT11B	04					
2	000240	1101030741	Thắm Thị Tố	Uyên	30/09/2005	QT11B	04					
3	000241	1101031254	Vũ Hồng	Vân	10/11/2005	QT11B	04					
4	000242	1101030750	Ngô Đăng	Vũ	07/08/2005	QT11B	04					HP
5	000243	1101031255	Nguyễn Hà	Vy	16/05/2005	QT11B	04					HP
6	000244	1101030755	Chữ Thị	Yên	11/06/2005	QT11B	04					
7	000245	1101031368	Nguyễn Bảo	Yên	09/10/2005	QT11B	04					HP
8	000246	0901030245	Hoàng Phương	Anh	19/11/2002	QM11A	05					HP
9	000247	1001030471	Lê Thị Kim	Anh	17/07/2002	QM11A	05					
10	000248	1101030470	Lưu Thị Phương	Anh	08/07/2005	QM11A	05					HP
11	000249	1101030471	Ngô Kim	Anh	01/09/2005	QM11A	05					
12	000250	1101031361	Ngô Thị Lan	Anh	01/09/2005	QM11A	05					
13	000251	1101031150	Nguyễn Tài Tuấn	Anh	05/11/2005	QM11A	05					
14	000252	1101030482	Phạm Quốc	Anh	27/09/2005	QM11A	05					HP
15	000253	1101030484	Phạm Tuấn	Anh	14/07/2005	QM11A	05					HP
16	000254	1101030486	Phạm Việt	Anh	24/11/2005	QM11A	05					HP
17	000255	1101031155	Trần Đức	Anh	22/01/2005	QM11A	05					
18	000256	1101031156	Trịnh Xuân	Anh	18/08/2005	QM11A	05					HP
19	000257	1101030494	Hoàng Thị Ngọc	Ánh	04/03/2005	QM11A	05					HP
20	000258	1101031157	Trương Thị Minh	Ánh	08/05/2005	QM11A	05					HP,ĐK
21	000259	1101030499	Nguyễn Ngọc	Bắc	05/09/2005	QM11A	05					HP
22	000260	1101030501	Nguyễn Ngọc	Bích	10/09/2005	QM11A	05					HP
23	000261	1101030503	Nguyễn Thị Thanh	Bình	03/02/2005	QM11A	05					
24	000262	1101031387	Dương Hải	Đăng	20/12/2004	QM11A	05					HP
25	000263	1101030340	Vũ Tiến	Đạt	20/10/2005	QM11A	05					
26	000264	1101031175	Hà Thị Thùy	Duyên	30/07/2005	QM11A	05					
27	000265	1101030532	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	15/11/2005	QM11A	05					

STT	SBD	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Lớp HP	Phách	Điểm thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
28	000266	1101030533	Nguyễn Thu	Giang	31/12/2005	QM11A	05					HP,ĐK
29	000267	1101031179	Đỗ Hoàng	Hà	31/07/2005	QM11A	05					
30	000268	1101031369	Nguyễn Hữu	Hải	13/06/2005	QM11A	05					
31	000269	1101030540	Đào Lệ	Hằng	05/04/2005	QM11A	05					
32	000270	1101030544	Lê Thị Thu	Hiền	08/07/2005	QM11A	05					
33	000271	1101031185	Nguyễn Thu	Hiền	09/07/2005	QM11A	05					HP

Tổng số sinh viên dự thi:.....

Tổng số tờ giấy thi:.....

Tổng số biên bản:.....

Ngày tháng Năm

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2